

Bản án số: 410/2021/HS-PT

Ngày: 17 - 11 - 2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Trần Thị Hòa Hiệp

*Các Thẩm phán:*

Ông Lê Hoàng Tấn

Bà Trần Thị Thúy Hồng

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Tiểu Phương Quyền, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:** Ông Trần Anh Dũng, Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 261/2021/TLPT-HS ngày 05 tháng 5 năm 2021 đối với bị cáo Nguyễn Thành A. Do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 11/2021/HS-ST ngày 26/3/2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

**- Bị cáo có kháng cáo:**

**Nguyễn Thành A**, sinh năm 1968 tại Bà Rịa – Vũng Tàu; HKTT: khu phố H1, thị trấn H2, huyện H3, tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu; nghề nghiệp: Làm thuê (đi biển); trình độ văn hóa: 2/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; cha: Nguyễn Văn G (đã chết); mẹ: Trần Thị T1 (đã chết); Gia đình bị can có 05 con, bị can là con thứ 4; bị can chưa có vợ con. Tiền án, tiền sự: Không. Bị bắt ngày 03-11-2020 (có mặt).

**- Người bào chữa cho bị cáo theo luật định:** Ông Nguyễn Quang T2 - Luật sư thuộc Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt).

Địa chỉ: Công ty Luật TNHH TLT, Phòng 1206 tầng 12 Tòa nhà Citilight Tower, số 45 Võ Thị Sáu, phường G2, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

(Trong vụ án còn có bị hại không kháng cáo, không liên quan đến kháng cáo nên Tòa án không triệu tập đến phiên tòa.)

## **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Thành A và ông Nguyễn Ngọc X (sinh năm 1965) cùng thuê và sống tại dãy phòng trọ của bà Cao Thị I ở khu phố H, thị trấn H2, huyện H3, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu. Khoảng 22h00 ngày 17/9/2020, Nguyễn Thành A ngồi nhậu một mình trước cửa phòng trọ số 06 (phòng A thuê), A vừa nhậu vừa chửi nhau với người phụ nữ tại phòng trọ số 04 (không biết tên) gây ồn ào. Lúc này, ông X đi nhậu về thì bênh vực người phụ nữ ở phòng trọ số 04 nên giữa ông X và A xảy ra cãi nhau rồi thách thức đánh nhau. Ông X về phòng trọ số 03 (phòng ông X thuê) lấy 01 thanh kim loại (hình trụ, màu đen, dài 69,4cm, đường kính 5,4cm) đi đến khu vực trước cửa phòng số 05, dọa đánh ông A. Thấy ông X cầm cây sắt tiến đến gần chỗ đang ngồi, A đứng dậy vào phòng mình lấy 01 cây rựa cán bằng gỗ, lưỡi bằng kim loại, dài 69,5cm rồi đi đến chỗ ông X đang đứng, hai tay cầm rựa chém 01 nhát vào vùng đầu ông X, khi ông X khụy người xuống (tư thế ngồi), A chém tiếp nhát thứ 02 cũng vào vùng đầu làm ông X chảy nhiều máu ngã nằm dưới nền đất. Sau đó, mọi người xung quanh phòng trọ đến đưa ông X đi bệnh viện điều trị vết thương.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 348/TgT ngày 16/10/2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, đối với ông Nguyễn Ngọc X như sau:

Dấu hiệu chính qua giám định:

- 01 sẹo nhỏ vùng mặt, 01 sẹo nhỏ dẫn lưu
- 01 sẹo trung bình vùng đầu
- 01 sẹo lớn phẫu thuật
- Khuyết sọ đáy phập phồng đường kính trên 10cm
- Ổ tổn thương não đường kích từ 02 đến 05cm
- Liệt chi trên bên trái mức độ vừa

Thương tích 1: được gây ra do sự tác động tương hỗ của vật cứng có cạnh sắc tác động vào vị trí các vết thương theo chiều hướng từ trước ra sau. Có tỷ lệ thương tật là 03%.

Thương tích 2: phù hợp với tổn thương cơ bản là “vết chém hay băm bổ”, được gây ra do sự tác động của vật có diện rộng hoặc có trọng lượng lớn tác động với lực mạnh vào cơ thể như dao, rựa, dao phay, búa, rìu; tác động vào vị trí vết thương theo chiều hướng từ trên xuống dưới. Có tỷ lệ thương tật là 73,70%.

Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ y tế, quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây ra hiện tại là 74% (bảy mươi bốn phần trăm) (BL: 42 – 48).

*Kết quả khám nghiệm hiện trường:*

Hiện trường là khu nhà trọ của bà Cao Thị I thuộc khu phố H, thị trấn H2, huyện H3, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, gồm 06 phòng trệt. Tại hành lang dãy phòng trọ phát hiện 01 vết máu quệt trên tường, cách cửa phòng (số 05) là 01m, cách nền 55cm, có chiều dài 70cm. Cách cửa phòng (số 05) 35cm về hướng Đông phát hiện 01 vết máu phun tia trên tường có kích thước 44 x 30cm, cách nền 35cm. Tại bức tường hướng Bắc cửa phòng (số 04) phát hiện 01 vết máu cách cửa phòng 67cm, cách nền là 04cm, có kích thước 15cm. Cách vết máu tại phòng (số 04) khoảng 2,05m về hướng Đông phát hiện 01 vết máu có kích thước 20 x 20cm, cách nền nhà 45cm. Cách tường hướng Đông của phòng trọ (số 01) khoảng 1,6m phát hiện vết máu nhỏ giọt trên nền có kích thước 50 x 30cm. Cách vết máu nhỏ giọt 01m về hướng Bắc phát hiện vết máu nhỏ giọt kích thước 16 x 12cm, cách tường vào hướng Bắc dãy nhà trọ 70cm (BL: 113 – 122).

*Kết quả thực nghiệm điều tra:*

Ngày 11/12/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu tiến hành cho bị can Nguyễn Thành A diễn lại hành vi. Kết quả diễn lại hành vi của bị can A phù hợp với nội dung, diễn biến sự việc và tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án (BL: 49-59).

*Về trách nhiệm dân sự:*

Người bị hại ông Nguyễn Ngọc X yêu cầu bị can Nguyễn Thành A bồi thường chi phí điều trị vết thương là 62.000.000đ (gồm: tiền thuốc, viện phí, tiền ăn, tiền xe...) và chi phí ghép sọ trong thời gian tới theo chỉ định của bác sĩ (chưa có số tiền cụ thể). Bị can đã bồi thường cho bị hại số tiền 7.400.000đồng.

*Về thu giữ vật chứng:*

+ 01 (một) cây rựa, chiều dài 69,5cm; cán bằng gỗ, hình trụ dài 27,8cm; lưỡi bằng kim loại kích thước 41,7 x 6,7cm;

+ 01 (một) thanh sắt hình trụ tròn, màu đen; chiều dài 69,4cm; đường kính 5,4cm, một đầu nhọn, đã bị rỉ sét.

Tại Bản Cáo trạng số 03/CT-VKS-P2 ngày 29-12-2020, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu truy tố bị cáo Nguyễn Thành A về tội “Giết người” theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự năm 2015.

*Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 11/2021/HS-ST ngày 26 tháng 3 năm 2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu quyết định:*

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thành A phạm tội “Giết người”.

Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; Điều 15; Điều 57; điểm b, s khoản 1,2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự;

Xử phạt: Nguyễn Thành A 14 (mười bốn) năm tù thời hạn tù tính từ ngày 03 tháng 11 năm 2020.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về trách nhiệm dân sự, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 29/3/2021, bị cáo Nguyễn Thành A có đơn kháng cáo yêu cầu xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo Nguyễn Thành A giữ nguyên kháng cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, với lý do sức khỏe yếu kém, hoàn cảnh gia đình khó khăn, mồ côi cha mẹ từ nhỏ, sống với bà nội, từ ngày vô trại giam không ai thăm nuôi. Bị cáo rất ăn năn hối cải, mong sớm trở về với gia đình và xã hội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu quan điểm:

Nội dung bản án sơ thẩm đã nêu đầy đủ hành vi phạm tội của bị cáo. Với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo với mức án 14 năm tù là phù hợp. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo không xuất trình chứng cứ mới, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo A; giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm.

Luật sư bào chữa cho bị cáo trình bày:

Thông nhất với tội danh mà Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử. Tuy nhiên, qua phần thẩm vấn tại phiên tòa thấy rằng hiểu biết của bị cáo còn hạn chế, học vấn thấp; hơn nữa bị cáo không có tình tiết tăng nặng, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng thêm Điều 54 Bộ luật hình sự để chấp nhận kháng cáo, giảm cho bị cáo một phần hình phạt mà cấp sơ thẩm đã tuyên.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại hành lang dãy phòng trọ thuộc khu phố H, thị trấn H2, huyện H3, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, trong lúc cãi nhau sau khi uống rượu, Nguyễn Ngọc X cầm 01 thanh kim loại hình trụ, màu đen, dài 69,4cm, đường kính 5,4cm dọa đánh bị cáo Nguyễn Thành A thì bị cáo A đi vào phòng trọ của mình lấy 01 cây rựa (chiều dài 69,5cm; cán bằng gỗ, hình trụ dài 27,8cm; lưỡi bằng kim loại kích thước 41,7 x 6,7cm) ra chém 02 nhát vào vùng đầu ông X gây thương tích 74 %. Lời khai của bị cáo phù hợp với kết quả giám định pháp y về thương tích ở vùng đầu bị hại Thạch là do vật cứng có cạnh sắc (như dao rựa, dao phay..) tác động với lực mạnh vào vị trí vết thương. Hành vi của Nguyễn Thành A dùng dao rựa chém liên tiếp 02 nhát vào đầu ông X, đây là vùng trọng yếu của cơ thể. Hậu quả chết người chưa xảy ra, ông X không chết là ngoài ý muốn của bị cáo.

Với hành vi nêu trên, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “Giết người” theo điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội.

[2] Hội đồng xét xử xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo:

[2.1] Xuất phát từ mâu thuẫn nhỏ, bị hại dùng thanh kim loại dọa đánh bị cáo trong lúc hai người đang cãi nhau sau khi uống rượu nhưng bị cáo đã dùng cây rựa chém thẳng vào đầu bị hại. Khi bị hại đã gục xuống, bị cáo còn chém thêm 1 nhát vào đầu gây ra 02 vết chém 5cm và 7cm trên đỉnh đầu và trán, gây vỡ hộp sọ, tổn thương não bộ. Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến tính mạng của bị hại, có tính côn đồ, hung hãn và coi thường pháp luật.

[2.2] Khi lượng hình, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo như thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nhân thân chưa có tiền án, tiền sự, hoàn cảnh gia đình khó khăn và đã bồi thường cho bị hại với số tiền 7.400.000 (bảy triệu bốn trăm nghìn) đồng; bị hại cũng có phần lỗi gây nên sự bức xúc, ức chế tinh thần cho bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ Luật hình sự. Ngoài ra, bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[2.3] Như vậy, Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo khi lượng hình. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo không xuất trình được chứng cứ, tình tiết giảm nhẹ nào mới nên Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

[3] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[4] Về án phí hình sự phúc thẩm:

Do Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo nên bị cáo phải chịu theo qui định pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào Điểm a khoản 1 Điều 355 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015.

1/ Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thành A, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

2/ Căn cứ điểm n khoản 1 Điều 123; Điều 15; Điều 57; điểm b, s khoản 1,2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự;

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thành A phạm tội “Giết người”.

Xử phạt: Nguyễn Thành A 14 (mười bốn) năm tù thời hạn tù tính từ ngày 03 tháng 11 năm 2020.

Tiếp tục tạm giam bị cáo Nguyễn Thành A theo quyết định của Hội đồng xét xử để đảm bảo thi hành án.

3/ Về án phí hình sự phúc thẩm: Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về hướng dẫn mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Bị cáo Nguyễn Thành A phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự phúc thẩm.

4/ Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

**CÁC THẨM PHÁN**

**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lê Hoàng Tấn**

**Trần Thị Thúy Hồng**

**Trần Thị Hòa Hiệp**